

Số: 44/QĐ-MNHQ

Hoàng Quế, ngày 08 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý III/2024 của trường mầm non Hoàng Quế

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ kế quyết định số 878/QĐ-PGDĐT ngày 28/12/2023 của phòng giáo dục và đào tạo Đông Triều;

Căn cứ tình hình thực tế tại nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý III/2024 của trường mầm non Hoàng Quế

(Theo các biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hoài Thu

Đông Triều, ngày 08 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Quyết định giao ngân sách số 878/QĐ-PGD ngày 28/12/2023 của phòng giáo dục và đào tạo thị xã Đông Triều về việc giao dự toán 2024

Trường mầm non Hoàng Quế công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2024 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2024	Thực hiện quý III năm 2024	Thực hiện quý III/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				-
I	Số thu phí, lệ phí	816.000.000	-	-	-
1	Học phí	816.000.000		-	
	Chi thanh toán cho cá nhân	693.600.000			
	Mục 6000: Tiền lương	352.600.000			
	Mục 6100: Phụ cấp lương	145.000.000			
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	196.000.000			
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	122.400.000			
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	6.616.000			
	Mục 6550: Vật tư văn phòng				
	Mục 6700: Công tác phí				
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn				
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình				
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	40.432.000			
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	53.768.000			
	Mục 7750: Chi khác	21.584.000			

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2024	Thực hiện quý III năm 2024	Thực hiện quý III/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	816.000.000	-		
	Học phí	816.000.000	-		
	Chi thanh toán cho cá nhân	693.600.000	-		
	Mục 6000: Tiền lương	352.600.000			
	Mục 6100: Phụ cấp lương	145.000.000			
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	196.000.000			
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	122.400.000			
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	6.616.000			
	Mục 6550: Vật tư văn phòng				
	Mục 6700: Công tác phí				
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn				
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.				
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	40.432.000			
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	53.768.000			
	Mục 7750: Chi khác	21.584.000			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-	-		-
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.203.446.000	4.761.924.476	90	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4.573.936.000	4.132.414.476	90	
1.1.1	Chi thanh toán cho cá nhân	3.729.575.000	3.757.490.294	101	
	Mục 6000: Tiền lương	2.090.600.000	1.919.913.601		
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-	0	-	
	Mục 6100: Phụ cấp lương	969.695.000	1.223.632.901	126	
	Mục 6200: Tiền thưởng	17.280.000	22.464.000	130	
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	12.000.000	6.000.000	50	
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	640.000.000	585.479.792	91	
	Mục 6400: Các khoản thanh toán cho cá nhân khác	-	0	-	

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2024	Thực hiện quý III năm 2024	Thực hiện quý III/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1.1.2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	725.949.000	313.033.577	43	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	115.000.000	50.981.428	44	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	100.000.000	22.854.000	23	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	7.908.000	11.322.900		
	Mục 6650: Hội nghị	5.326.400			
	Mục 6700: Công tác phí	17.000.000	15.820.000		
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	153.504.000	44.780.000	29	
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	149.581.000	46.999.000	31	
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	25.000.000			
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	142.629.600	120.276.249	84	
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	10.000.000		-	
1.1.3	Các khoản chi khác	118.412.000	61.890.605		
	Mục 7750: Chi khác	118.412.000	61.890.605	-	
1.2	Kinh phí không tự chủ	629.510.000	629.510.000		
	Hỗ trợ tiền công bảo vệ	90.979.200	90.979.200		
	Hỗ trợ tiền công nhân viên phục vụ	58.780.800	58.780.800		
	Chi tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu	9.000.000	9.000.000		
	Cấp bù học phí	470.750.000	470.750.000		

Người lập

Trịnh Thị Nhẫn

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoài Thu